| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUYÊN MỘC**<br>**TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 05-3-2025

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà La Thị Thu Nga

Bà Ngô Thị Quốc Thanh

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Văn Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

**NGUYỄN THỊ NGỌC Y**, sinh năm 1978, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: ; con ông Nguyễn Văn C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị A (Đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 5 năm 6 tháng tù về tội "Chứa mại dâm" (Theo Bản án số 61/2017/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2021, đã đóng án phí.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 17/8/2024 (Có mặt).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

- Ông Mai Xuân L, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp Thèo Nèo, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1967, địa chỉ: Ấp Bình An, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 08/08/2024 Công an huyện Xuyên Mộc phối hợp với Công an xã Bình Châu và Đồn biên phòng Bình Châu tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến trước quán cà phê "Tình Cờ" thuộc ấp Bình Minh, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc thấy Nguyễn Thị Ngọc Y và Mai Xuân L đang sử dụng trái phép chất ma túy tại quán. Qua kiểm tra lực lượng chức năng phát hiện 01 gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh không màu - trong suốt trên nền đất (gần chỗ Y ngồi), 01 khò gas, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kéo kim loại. Y khai chất kết tinh không màu - trong suốt là ma túy đá của Y mua về mục đích sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đồng thời đưa Y và L về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra hành vi của Y thể hiện: Trước đó ngày 30/7/2024, Y gặp 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đến quán cà phê của Y uống nước, biết người này bán ma tuý nên Y hỏi mua 01 gói ma tuý đá giá 1.200.000 đồng mục đích để sử dụng dần. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/08/2024, Y lấy gói ma túy ra đổ một ít vào nỏ để sử dụng, số còn lại trong gói nilon Y cất để lần sau sử dụng tiếp. Khi Y hút được 02 hơi thì thấy Mai Xuân L đi vào trong quán, thấy Y sử dụng ma tuý nên xin sử dụng cùng, Y đồng ý rồi đưa nỏ có ma túy đã được đốt sẵn cho L sử dụng. L cầm hút 02 hơi thì hỏi Y "tài khoản còn tiền không chuyển cho em 100.000 đồng để nạp game", Y sử dụng phần mềm ứng dụng Momo liên kết với tài khoản ngân hàng của mình nạp 100.000 đồng vào game 789 Pes cho L. Sau đó, cả hai ngồi tại chỗ chơi game một lúc thì bị phát hiện, bắt quả tang. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể cho kết quả Nguyễn Thị Ngọc Y và Mai Xuân L đều dương tính với ma túy đá (Methamphetamine).

Tiến hành khám xét khẩn cất chỗ ở của Nguyễn Thị Ngọc Y, cơ quan Công an thu giữ 01 cân tiểu ly màu đen, ngoài ra không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 464/KL-KTHS-MT ngày 15/08/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CA tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh, không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong phong bì màu trắng có in hình dấu của công an xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Đinh Văn Sơn, Phan Duy Lợi, Mai Xuân L, Nguyễn Thị Ngọc Y (A) có khối lượng 3,0527 gam, là ma túy, loại Methamphetamine;

Vật chứng tạm giữ và xử lý: 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 464 ngày 15 tháng 08 năm 2024 có in hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Dũng, Hoàng Thị Lan Mai, Hoàng Nhân Quốc (bên trong chứa mẫu hoàn lại sau giám định); 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI1: 865858062339770, số IMEI2: 865858062339762 (Bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone số: 0706858321) được niêm phong trong một phong bì màu trắng có in hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc cùng các chữ ký ghi họ tên: Đỗ Quốc Chiến, Phạm Đức Khánh, Mai Xuân L, Nguyễn Thị Ngọc Y; 01 lọ thủy tinh có nắp màu xanh, bên trên có gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ và 01 nỏ thủy tinh được niêm phong trong một phong bì màu trắng có in hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Quốc Danh, Mai Xuân L, Trần Tiến Đạt, Nguyễn Thị Ngọc Y; 01 gò gas

màu bạc; 01 kéo bằng kim loại; 01 cân tiểu ly màu đen, hiện đang tạm giữ chuyển Chị cục thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc chờ xử lý khi xét xử.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSĐĐ ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng từ đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt của hai tội từ 05 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 464 ngày 15 tháng 08 năm 2024, 01 lọ thủy tinh có nắp màu xanh bên trên có gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh, 01 gò gas màu bạc, 01 kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly màu đen; đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI1: 865858062339770, số IMEI2: 865858062339762 (Bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone số: 0706858321).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 30/7/2024, Nguyễn Thị Ngọc Y mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma tuý đá giá 1.200.000 đồng mục đích cất giấu sử dụng dần. Đến ngày 08/8/2024, Y lấy ra một ít ma tuý đổ vào nỏ sử dụng tại quán cà phê "Tình Cờ" thuộc ấp Bình Minh, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc do Y làm chủ thì Mai Xuân L đến thấy nên xin sử dụng chung. Y đồng ý đưa nỏ thuỷ tinh (bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của Y) bên trong có ma tuý đã được đốt sẵn cho L cùng sử dụng. Cả hai sử dụng hết ma tuý trong nỏ và

ngồi chơi game, số ma tuý còn lại có khối lượng 3,0527 gam, loại Methamphetamine Y để trong gói nylon cất giấu gần chỗ ngồi mục đích sử dụng cho những lần sau.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo sử dụng ma túy trong một thời gian dài, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Mai Xuân L không góp tiền mua ma tuý, không tham gia giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý mà chỉ là người được bị can cho ma tuý để sử dụng nên không đồng phạm. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Quá trình làm việc trước đó L khai nhiều lần sử dụng ma túy với Y và sau khi sử dụng có đưa tiền. Ngày 08/8/2024, sau khi được Y cho ma túy sử dụng, L chưa kịp đưa tiền thì bị phát hiện. Tuy nhiên, Y khẳng định chỉ cho L ma túy sử dụng và chỉ sử dụng chung duy nhất 01 lần thì bị phát hiện, Y không lấy tiền hay hưởng bất kỳ lời ích nào từ việc cho ma túy, ngoài lời khai của L Cơ quan điều tra không thu thập được chứng cứ nào khác nên không xem xét xử lý về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" đối với Y.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nếu có căn cứ đề nghị xử lý sau.

Bà Nguyễn Thị Liễu cho bị cáo thuê đất mục đích kinh doanh bán quán cà phê, không biết Y cất giấu và sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng sau đây liên quan phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 464 ngày 15 tháng 08 năm 2024 có in hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Dũng, Hoàng Thị Lan Mai, Hoàng Nhân Quốc (bên trong chứa mẫu hoàn lại sau giám định);

+ 01 lọ thủy tinh có nắp màu xanh, bên trên có gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ và 01 nỏ thủy tinh.

+ 01 gò gas màu bạc.

+ 01 kéo bằng kim loại.

+ 01 cân tiểu ly màu đen,

- Vật chứng không liên quan phạm tội nên trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI1: 865858062339770, số IMEI2: 865858062339762 (Bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone số: 0706858321).

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố***: **Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".**

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị Ngọc Y 03 (Ba) năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị Ngọc Y 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt của hai tội trên, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phải chấp hành là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2024.

*Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 464 ngày 15 tháng 08 năm 2024 có in hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Dũng, Hoàng Thị Lan Mai, Hoàng Nhân Quốc (bên trong chứa mẫu hoàn lại sau giám định).

+ 01 lọ thủy tinh có nắp màu xanh, bên trên có gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ và 01 nỏ thủy tinh được niêm phong trong một phong bì có in hình dấu của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc cùng các chữ ký ghi họ tên: Ông Lê Minh Phú, ông Lê Bá Chí, ông Nguyễn Quốc Danh và bà Trần Thị Thanh Thảo.

+ 01 gò gas màu bạc.

+ 01 kéo bằng kim loại.

+ 01 cân tiểu ly màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI1: 865858062339770, số IMEI2: 865858062339762 (Bên trong có 01 sim điện thoại Mobifone số: 0706858321) được niêm phong trong một phong bì màu trắng có in hình dấu của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc cùng các chữ ký ghi họ tên: Ông Lê Minh Phú, ông Lê Bá Chí, ông Nguyễn Quốc Danh và bà Trần Thị Thanh Thảo.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số 47/BB ngày 22/01/2025).

*Về án phí*: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 05/3/2025); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo

tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Nguyễn Xuân Thu**

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- PV 06 Phòng hồ sơ NV CA tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh BR-VT (Địa bàn Xuyên Mộc);
- Chi cục THA huyện Xuyên Mộc;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.